

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 516/2018/DS-ST

Ngày: 07/9/2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Minh Hiền

2/ Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út – Thư ký của Tòa án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2018/QĐST-DS ngày 03/8/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 214/QĐST-DS ngày 20/8/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Thái Văn H, sinh năm: 1976. (Vắng mặt).

Địa chỉ: 135B Đường C, phường T, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Cỏ Thượng P, sinh năm 1984. (Vắng mặt).

Địa chỉ: 125A Đường P1, Phường M1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn, ông Thái Văn H trình bày: Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 17/5/2017 ông Thái Văn H có cho ông Nguyễn Cỏ Thượng P vay số tiền 173.000.000 đồng, thời hạn vay 5 tháng, mục đích vay để xây nhà. Tuy nhiên đến hạn ông P không trả nợ nên ông khởi kiện yêu cầu tòa án buộc ông

P trả cho ông số tiền 173.000.000 đồng, ông H không yêu cầu trả lãi. Ông H chỉ yêu cầu cá nhân ông P trả số tiền trên và trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Thu khai: Số tiền cho ông P vay là tiền của cá nhân ông H không phải tiền chung của hai vợ chồng nên bà yêu cầu không đưa bà vào tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án chưa ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu: Quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình tuân theo đúng quy định pháp luật về tố tụng. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn cư trú tại quận Tân Bình. Xét việc khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 15/8/2018, nguyên đơn ông Thái Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận và xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Nguyễn Cổ Thượng P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Ông H yêu cầu ông P trả cho số tiền 173.000.000 đồng và trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành. Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định vào ngày 17/5/2017 ông Thái Văn H có cho ông Nguyễn Cổ Thượng P vay số tiền 173.000.000 đồng và hiện nay ông P vẫn còn nợ ông H số tiền nêu trên. Tòa án

đã tiến hành triệu tập nhiều lần đối với ông P nhưng ông P vẫn vắng mặt. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc ông P có trách nhiệm trả cho ông H số tiền là 173.000.000 đồng. Ghi nhận việc nguyên đơn không yêu cầu tính lãi trên số tiền còn nợ.

[4] Về án phí: Do Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn ông Nguyễn Cổ Thượng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.650.000 đồng. Hoàn lại cho ông Thái Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.325.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 09/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009;

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Thái Văn H ;

Buộc ông Nguyễn Cổ Thượng P trả cho ông Thái Văn H số tiền 173.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2/ Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Cổ Thượng P phải chịu án phí sơ thẩm là 8.650.000 đồng (Tám triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Hoàn lại cho ông Thái Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.325.000 đồng (Bốn triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007660 ngày 25/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân quận Tân Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tân Bình;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm

Đặng Văn Quý

Tô Trần Ái Vy